TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHU VỰC 4 – NGHỆ AN	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2026/HNGĐ - ST
Ngày: 27 - 7 - 2026
V/v: "Không công nhận quan hệ cha con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Ngọc Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Tùng và ông Nguyễn Thế Hùng.

Thư ký phiên toà: Ông Cao Trọng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Văn Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 4 – Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 250/2026/TLST- HNGĐ, ngày 15 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 336/2026/QĐXXST - HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Cao Thị H, sinh năm 2000; CCCD số: 040300009661

Địa chỉ: Thôn Y, xã D, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Vũ Ngọc T, sinh năm 1989; CCCD số: 040089014001

Địa chỉ: Thôn A Q, xã Q, tỉnh Nghệ An.

(Đều có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/4/2026, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, chị Cao Thị H trình bày:

Chị và anh Vũ Ngọc T trước đây có quan hệ là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện Q (nay là UBND xã Q), tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường đến tháng 8 năm 2023 thì xảy ra mâu thuẫn trầm trọng và vợ chồng đã sống ly thân, cắt đứt mọi quan hệ, không đi lại gặp gỡ nhau.

Do mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự sâu sắc không thể đoàn tụ nên đã được Tòa án giải quyết ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 67/2025/ST-HNGĐ ngày 16/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Nghệ An. Trong thời gian vợ chồng sống ly thân thì chị đi làm ăn xa và có quan hệ tình cảm, sống chung như vợ chồng với người đàn ông khác mà chị không rõ nhân thân, địa chỉ và đã mang thai. Đến ngày 22/6/2025, chị sinh một bé trai tại Bệnh viện A, tỉnh Thái Nguyên. Tên dự kiến khai sinh là Cao Hoàng H1, thể hiện tại giấy chứng sinh mã GCS: 02111.19012.25 của Bệnh viện A, tỉnh Thái Nguyên. Việc chị mang thai và sinh con là cháu Cao Hoàng H1 gia đình chị và anh Vũ Ngọc T đều không biết. Do thiếu hiểu biết nên trong quá trình Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn chị đã không cung cấp thông tin về con riêng là Cao Hoàng H1 nên Tòa án không biết và không xem xét giải quyết vấn đề liên quan đến cháu bé trai có tên dự kiến khai sinh là Cao Hoàng H1.

Do hiện nay chị vẫn chưa làm được thủ tục đăng ký khai sinh cho cháu bé trai có tên dự kiến khai sinh là Cao Hoàng H1 nên chị đã bàn bạc với anh Vũ Ngọc T, hai bên thống nhất lấy mẫu tóc của anh T và mẫu tóc của cháu bé trai có tên dự kiến khai sinh là Cao Hoàng H1 đi xét nghiệm AND. Ngày 03/2/2026 chị nộp giấy đề nghị xác định ADN tại Công ty Cổ phần D, kết quả cho thấy anh Vũ Ngọc T và cháu bé trai có tên dự kiến khai sinh là Cao Hoàng H1 tại giấy chứng sinh mã GCS: 02111.19012.25 của Bệnh viện A, tỉnh Thái Nguyên không có quan hệ là cha – con.

Để đảm bảo quyền lợi cho con đẻ của mình, nay chị yêu cầu Tòa án không công nhận anh Vũ Ngọc T là cha đẻ của cháu bé trai có tên dự kiến khai sinh là Cao Hoàng H1 tại giấy chứng sinh mã GCS: 02111.19012.25 của Bệnh viện A, tỉnh Thái Nguyên.

Tại bản tự khai bị đơn, anh Vũ Ngọc T trình bày:

Anh và chị Cao Thị H trước đây là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện Q (nay là UBND xã Q), tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường đến tháng 8/2023 thì xảy ra mâu thuẫn trầm trọng và vợ chồng đã sống ly thân, cắt đứt mọi quan hệ, không đi lại gặp gỡ nhau. Chị H bỏ nhà đi làm ăn xa từ tháng 8 năm 2023 đến nay không trở về thăm chồng con. Do vợ chồng đã mâu thuẫn sâu sắc, không thể đoàn tụ nên đã được Tòa án giải quyết cho ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 67/2025/ST-HNGĐ ngày 16/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Nghệ An.

Trong thời gian vợ chồng sống ly thân, cắt đứt mọi quan hệ với nhau thì chị H đã ngoại tình với người đàn ông khác mang thai và sinh con vào ngày 22/6/2025, đặt tên con theo họ mẹ là Cao Hoàng H1. Việc chị H mang thai và sinh con anh không được biết. Theo quy định của luật hôn nhân và gia đình thì con được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng. Tuy nhiên, do vợ chồng đã sống ly thân, cắt đứt mọi quan hệ, không đi lại gặp gỡ nhau từ tháng 8 năm 2023 đến nay nên anh không chấp nhận cháu Cao Hoàng H1, sinh ngày 22/6/2025 là con đẻ của anh.

Nay chị Cao Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết "Không công nhận quan hệ cha con" giữa tôi và cháu Cao Hoàng H1, sinh ngày 22/6/2025 thì anh đồng ý.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Nghệ An phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng; nguyên đơn chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án xử Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xác định anh Vũ Ngọc T, sinh ngày 10/5/1989 số CCCD 040089014001 không phải là cha đẻ của cháu Cao Hoàng H1, sinh ngày 22/6/2025 (tên dự kiến đặt theo giấy chứng sinh mã GCS: 02111.19012.25 của Bệnh viện A, tỉnh Thái Nguyên); đương sự không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng:

[1.1] Chị Cao Thị H có đơn đề nghị Tòa án giải quyết không công nhận quan hệ cha con nên đây là vụ án "Tranh chấp hôn nhân và gia đình". Anh Vũ Ngọc T có hộ khẩu thường trú tại thôn A Q, xã Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ quy định tại Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sửa đổi bổ sung năm 2025, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Nghệ An.

[1.2] Về việc xét xử vắng mặt: Nguyên đơn, bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ Điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi bổ sung năm 2025, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về nội dung:

Chị Cao Thị H và anh Vũ Ngọc T trước đây là vợ chồng hợp pháp, chị H sinh con trong thời kỳ hôn nhân. Quá trình chung sống, chị H, anh T phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 08 năm 2023, do mâu thuẫn

nghiêm trọng, vợ chồng không thể đoàn tụ nên ngày 16/9/2025 đã được Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Nghệ An giải quyết cho anh T, chị H ly hôn. Trước khi ly hôn với anh T thì chị H đã quen biết, phát sinh tình cảm với người đàn ông khác không rõ nhân thân, địa chỉ. Đến ngày 22/6/2025 chị H sinh một bé trai tên dự kiến khai sinh là Cao Hoàng H1, thể hiện tại giấy chứng sinh mã GCS: 02111.19012.25 của Bệnh viện A, tỉnh Thái Nguyên. Theo quy định tại khoản 1 Điều 88 Luật hôn nhân gia đình thì cháu Cao Hoàng H1 là con chung giữa chị H và anh T. Tuy nhiên, anh T xác định giữa anh và chị H đã sống ly thân, cắt đứt mọi quan hệ với nhau từ tháng 08 năm 2023 nên cháu Cao Hoàng H1, sinh ngày 22/6/2025 không phải là con chung giữa anh và chị H mà là con riêng của chị H. Chị H cũng đã lấy mẫu tóc của anh T và cháu H1 đi xét nghiệm ADN tại Công ty Cổ phần D đã kết luận anh Vũ Ngọc T và cháu Cao Hoàng H1 không có quan hệ huyết thống cha con. Chị H và anh T cũng thống nhất với kết quả xét nghiệm trên và không ai có ý kiến khiếu nại gì. Tại bản tự khai anh T cũng thống nhất như yêu cầu của chị H về việc không công nhận anh Vũ Ngọc T là cha đẻ của cháu Cao Hoàng H1, sinh ngày 22/6/2026 (tên dự kiến khai sinh theo giấy chứng sinh).

Do đó, căn cứ vào các Điều 89, 90, 91, 101, 102 Luật Hôn nhân gia đình, không công nhận anh Vũ Ngọc T là cha đẻ của cháu Cao Hoàng H1, sinh ngày 22/6/2026 như yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận. Vì cháu H1 không phải là con đẻ của anh Vũ Ngọc T, nên anh T không có quyền lợi, nghĩa vụ gì đối với cháu Cao Hoàng H1.

[3] Về án phí: Chị Cao Thị H được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các Điều 101, 102 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi bổ sung năm 2025; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Cao Thị H.

2.1. Xác định anh Vũ Ngọc T, sinh ngày 10/5/1989; số CCCD: 040089014001 không phải là cha đẻ của cháu Cao Hoàng H1, sinh ngày 22/6/2025 (tên dự kiến khai sinh theo giấy chứng sinh mã GCS: 02111.19012.25 của Bệnh viện A, tỉnh Thái Nguyên).

2.2. Chị Cao Thị H được quyền liên hệ với Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký khai sinh, bổ sung hộ tịch cho cháu Cao Hoàng H1 theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Chị Cao Thị H được miễn án phí theo quy định pháp luật.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 4–Nghệ An;
- Cơ quan THADS tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quỳnh Lưu;
- Đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Hà